

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ Di sản thiên nhiên thế giới
Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ
và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Di sản văn hoá ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa
đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hoá ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Biên giới quốc gia ngày 17 tháng 6 năm 2003;

Căn cứ Luật Đa dạng sinh học ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Khí tượng thủy văn ngày 23 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Thủy sản ngày 21 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hoá và
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hoá;

Căn cứ Nghị định số 109/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2017 của
Chính phủ quy định về bảo vệ và quản lý Di sản văn hoá và thiên nhiên thế
giới ở Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị
định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ
sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm
2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 34/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2014 của
Chính phủ về Quy chế khu vực biên giới đất liền nước Cộng hòa xã hội chủ
nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 189/2001/QĐ-TTg ngày 12 tháng 12 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng hạng Khu Bảo tồn thiên nhiên Phong Nha thành Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng tỉnh Quảng Bình;

Thực hiện Công ước về Bảo vệ Di sản văn hóa và thiên nhiên Thế giới ngày 16 tháng 11 năm 1972;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng tại Tờ trình số 596/TTr-VQG ngày 17 tháng 8 năm 2021 và Công văn số 744/VQG ngày 15 tháng 10 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, bảo vệ Di sản thiên nhiên thế giới Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2021 và thay thế Quyết định số 18/2007/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình ban hành Quy chế quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Ngoại vụ, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Văn hoá và Thể Thao, Du lịch, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Lao động Thương binh và Xã hội, Giao thông Vận tải, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Công an tỉnh; Chi huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện Bố Trạch, Minh Hóa, Quảng Ninh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn vùng đệm Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- UBQG UNESCO Việt Nam;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- VP Tỉnh ủy; VP HĐND tỉnh;
- Ban Pháp chế, Ban VHXXH- HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo Quảng Bình, Đài PT-TH Quảng Bình;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KT. LCT (45 bản)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ An Phong



QUY CHẾ

Quản lý, bảo vệ Di sản thiên nhiên thế giới

Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 115/2021/QĐ-UBND

ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy chế này quy định chi tiết về các hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị của Di sản thiên nhiên thế giới Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng (sau đây gọi tắt là Di sản).

2. Đối tượng áp dụng:

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân, hộ gia đình, cộng đồng dân cư trong nước và tổ chức, cá nhân nước ngoài có hoạt động liên quan đến Di sản.

Điều 2. Phạm vi quản lý, bảo vệ Di sản

Phạm vi quản lý, bảo vệ Di sản được thực hiện trong Quy chế này là toàn bộ Khu vực Di sản thế giới và vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới theo Hồ sơ Di sản thế giới đã được Tổ chức Giáo dục, Khoa học, Văn hóa của Liên hợp quốc (UNESCO) công nhận Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng là Di sản thiên nhiên thế giới lần thứ hai vào năm 2015, cụ thể gồm: 123.326 ha diện tích Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng theo Quyết định số 1062/QĐ-TTg ngày 05/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh ranh giới Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng (Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt diện tích 100.296 ha; Phân khu phục hồi sinh thái diện tích 19.619 ha; Phân khu dịch vụ, hành chính diện tích 3.411 ha) và 220.055,34 ha diện tích vùng đệm thuộc 13 xã, thị trấn (gồm: các xã Dân Hóa, Hóa Sơn, Trung Hóa, Thượng Hóa, Trọng Hóa thuộc huyện Minh Hóa; các xã Tân Trạch, Thượng Trạch, Xuân Trạch, Phúc Trạch, Phú Định, Hưng Trạch và thị trấn Phong Nha thuộc huyện Bố Trạch và xã Trường Sơn thuộc huyện Quảng Ninh).

Điều 3. Nguyên tắc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị của Di sản

1. Mọi hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị của Di sản đều phải tuân thủ theo các quy định của pháp luật Việt Nam; các điều ước quốc tế

mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên và những quy định tại Quy chế này.

2. Mọi hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị của Di sản phải phù hợp với đặc điểm, tình hình, quy hoạch, chiến lược phát triển kinh tế - văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường, đảm bảo an ninh quốc phòng, các yêu cầu về phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững.

3. Quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị nổi bật toàn cầu của Di sản phải đảm bảo thuận lợi cho khai thác bền vững giá trị của Di sản, thực hiện theo phương thức tiếp cận đa ngành, tạo điều kiện để cộng đồng dân cư, cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan tích cực tham gia.

4. Mọi tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế đều được khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để hợp tác, tham gia đóng góp, hỗ trợ cho hoạt động bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa - tự nhiên trong Khu vực Di sản thế giới và phát triển cộng đồng vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Những hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị Di sản

1. Các hành vi quy định tại Điều 9 Luật Lâm nghiệp; Điều 13 Luật Di sản văn hóa, khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa; Điều 7 Luật Bảo vệ môi trường và các quy định theo Luật Bảo vệ môi trường mới khi có hiệu lực thi hành; Điều 9 Luật Du lịch, Điều 7 Luật Đa dạng sinh học, Điều 14 Luật Biên giới Quốc gia.

2. Viết, vẽ, chạm khắc lên hang động, cây rừng; làm mòn và gãy đổ thạch nhũ; treo, gắn, đóng các loại bảng, biển trong Khu vực Di sản thế giới khi chưa được sự đồng ý của cấp có thẩm quyền.

3. Lợi dụng quy hoạch để thực hiện các hoạt động trái phép gây ảnh hưởng đến tính toàn vẹn của Di sản; thay đổi địa hình, địa mạo tự nhiên; xây dựng các công trình gây cản trở hoặc chiếm, giữ lối đi làm hạn chế quyền tiếp cận (trực tiếp hoặc gián tiếp) của cơ quan chức năng đối với Di sản và quyền quan sát của người dân đối với cảnh quan Di sản.

4. Tự ý xây dựng nhà ở, nhà kho, bến bãi, trạm sửa chữa, lều quán, biển quảng cáo và các công trình phục vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong khu vực Di sản thế giới, loại trừ những công trình được thực hiện theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP.

5. Tự ý xây dựng các công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo; công trình phụ trợ của cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo trái phép... khi chưa được sự cho phép của Ban quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng và cơ quan có thẩm quyền.

6. Lợi dụng lễ hội để tuyên truyền, xuyên tạc các giá trị văn hóa, kích động nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc; gây mất an ninh trật tự và

các hành động khác làm ảnh hưởng đến giá trị của di sản văn hóa vật thể và di sản văn hóa phi vật thể.

7. Tổ chức các hoạt động khai thác du lịch, dịch vụ tại các hang động và tại các địa điểm khác trong Khu vực Di sản thế giới khi chưa được cấp có thẩm quyền cho phép.

8. Sử dụng còi hơi khi không cần thiết, còi sai thiết kế, bấm còi, rú ga liên tục, để phương tiện đâm, va trực tiếp làm tổn hại đến sự sống và môi trường sống của các loài động vật hoang dã trong Khu vực Di sản thế giới và vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới.

9. Sử dụng lửa, thuốc diệt cỏ hoặc hóa chất độc hại khác để xử lý thực bì dọc hành lang đường bộ đi qua hoặc tiếp giáp khu vực Di sản thế giới; tập kết vật tư, vật liệu sai quy định.

10. Tự ý nuôi, trồng, khai thác các loài thủy sinh; trồng các loài thực vật ngoại lai và tự ý phóng thích động vật vào Khu vực Di sản thế giới; xả rác thải nhựa và các loại rác thải khác gây mất mỹ quan và làm ô nhiễm môi trường các khu, điểm du lịch, các sông, suối, hồ, đập, hang động và rừng trong Khu vực Di sản thế giới.

11. Những hành vi thiếu văn minh, lịch sự, phản cảm, trái thuần phong mỹ tục trong Khu vực Di sản thế giới và vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới.


12. Tự ý phát tán, cung cấp thông tin liên quan đến công tác tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn trong Khu vực Di sản thế giới cho các phương tiện truyền thông, mạng xã hội khi chưa được phép hoặc không có thẩm quyền; cung cấp thông tin chưa được kiểm chứng, sai sự thật gây hoang mang dư luận, làm ảnh hưởng đến hình ảnh Di sản và công tác tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn trong Khu vực Di sản thế giới.

13. Cấp phép khai thác đất, đá, cát, chế biến vật liệu xây dựng trong ranh giới Khu vực Di sản thế giới và trong khu vực quy hoạch Khu du lịch quốc gia.

14. Đổ đất, đá từ các công trình xây dựng hoặc công trình xử lý sạt lở đất vào Khu vực Di sản thế giới.

15. Quảng cáo và sử dụng biểu tượng, thông tin hoặc bất cứ hình ảnh bất hợp pháp nào của Di sản để trục lợi hoặc để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật.

16. Gây cản trở các cơ quan chức năng tiếp cận Di sản thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ.

17. Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của pháp luật có liên quan. 

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ, BẢO VỆ DI SẢN

Mục 1

QUẢN LÝ, BẢO VỆ GIÁ TRỊ DI SẢN

Điều 5. Quản lý, bảo vệ tài nguyên rừng

1. Tài nguyên rừng trong Khu vực Di sản thế giới phải được quản lý, bảo vệ theo đúng quy định của pháp luật về quản lý rừng đặc dụng.

2. Tổ chức quản lý rừng

a) Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng phải xây dựng và thực hiện đúng theo phương án quản lý rừng bền vững đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; có trách nhiệm quản lý, bảo vệ, phát triển, sử dụng rừng theo Quy chế quản lý rừng;

b) Hàng năm Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng tổ chức các hoạt động theo dõi diễn biến rừng và định kỳ tổ chức kiểm kê rừng theo quy định;

c) Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng tổ chức thực hiện phân định ranh giới rừng trên bản đồ và trên thực địa; tổ chức cắm mốc, bảng và lập hồ sơ phân định ranh giới rừng theo quy định của pháp luật; tổ chức quản lý, bảo vệ, duy tu, bảo dưỡng mốc, bảng trong phạm vi ranh giới, diện tích được giao.

3. Bảo vệ rừng

a) Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng chủ trì tổ chức thực hiện các hoạt động bảo vệ rừng theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP;

b) Khuyến khích các tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư tham gia các hoạt động bảo vệ rừng trong Khu vực Di sản thế giới và vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới.

4. Phòng cháy, chữa cháy rừng

a) Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng phải lập và thực hiện phương án phòng cháy, chữa cháy rừng trong Khu vực Di sản thế giới theo quy định;

b) Việc phòng cháy rừng, chữa cháy rừng và trách nhiệm phòng cháy, chữa cháy rừng phải được thực hiện theo quy định tại Chương IV Nghị định số 156/2018/NĐ-CP;

c) Các đơn vị được cho thuê môi trường rừng trong Khu vực Di sản thế giới để kinh doanh du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí phải thành lập các tổ, đội xung kích, trang bị đầy đủ thiết bị, dụng cụ, phương tiện phòng cháy, chữa cháy rừng, sẵn sàng tham gia chữa cháy rừng khi được huy động; tổ

chức thực hiện các biện pháp phòng cháy và chữa cháy rừng trong phạm vi cho thuê môi trường rừng theo phương án phòng cháy, chữa cháy rừng của Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng;

d) Các chủ rừng tiếp giáp ranh giới, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới được giao quản lý diện tích rừng chưa giao, chưa cho thuê có ranh giới tiếp giáp Khu vực Di sản thế giới có trách nhiệm lập phương án phòng cháy, chữa cháy rừng theo quy định tại Điều 45 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP; thành lập các tổ, đội xung kích phòng cháy, chữa cháy rừng, kịp thời phát hiện, huy động lực lượng, phương tiện phối hợp, hỗ trợ chữa cháy khi có cháy rừng xảy ra trong Khu vực Di sản thế giới và các khu vực tiếp giáp với Di sản;

e) Trước khi đốt nương, rẫy, đồng ruộng, đốt thực bì để chuẩn bị đất trồng rừng, canh tác tại các diện tích tiếp giáp với Khu vực Di sản thế giới, ngoài việc thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 47 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP, người sử dụng lửa phải làm đường ranh cản lửa bao quanh, đồng thời, thông báo cho Hạt Kiểm lâm Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng được biết để hướng dẫn và giám sát thực hiện.

5. Phát triển rừng

a) Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng chủ trì tổ chức thực hiện các hoạt động phát triển rừng theo quy định tại khoản 1 Điều 46 Luật Lâm nghiệp;

b) Khuyến khích Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng tự thực hiện hoặc liên kết, phối hợp với các tổ chức, cá nhân để nhân giống, trồng cây bản địa, cây dược liệu, phục hồi cấu trúc rừng tự nhiên, tăng chất lượng rừng, độ che phủ của rừng và trồng các loài cây dược liệu dưới tán rừng trong Phân khu Phục hồi sinh thái và Phân khu Dịch vụ - Hành chính nhằm bảo tồn và phát triển lâm sản ngoài gỗ;

c) Khuyến khích việc trao đổi, du nhập nguồn giống bản địa nhằm phục hồi và phát triển bền vững các quần thể động vật rừng, thực vật rừng, cân bằng các hệ sinh thái, phục vụ bảo tồn và phát triển du lịch sinh thái; nhân giống, cung cấp giống, bảo tồn các loài động vật hoang dã và các loài thực vật bản địa có giá trị kinh tế cao, các loài đặc hữu, nguy cấp, quý, hiếm.

6. Việc khai thác lâm sản trong Khu vực Di sản thế giới được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Luật Lâm nghiệp; khoản 1 Điều 12 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP; Thông tư 27/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý, truy xuất lâm sản và các quy định khác có liên quan.

Điều 6. Quản lý, bảo vệ tài nguyên du lịch

1. Tài nguyên du lịch trong Khu vực Di sản thế giới phải được điều tra, lập hồ sơ theo dõi và lưu trữ theo chế độ quy định. Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan nhà nước

có thẩm quyền để thực hiện việc quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên du lịch, tuân thủ Quy hoạch tỉnh Quảng Bình, các quy hoạch chuyên ngành, lĩnh vực cấp quốc gia, cấp tỉnh và tuân thủ theo Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước khi thực hiện các hoạt động có liên quan tại các khu vực có tài nguyên du lịch trong Khu vực Di sản thế giới phải tuân thủ các quy định của pháp luật về du lịch, các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Quy chế này.

3. Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng chủ trì tổ chức các hoạt động bảo vệ tài nguyên du lịch trong Khu vực Di sản thế giới. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có liên quan chủ trì tổ chức các hoạt động quản lý, bảo vệ tài nguyên du lịch trong vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới.

4. Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng phối hợp với chính quyền địa phương, các cơ quan chức năng trên địa bàn để xử lý hoặc kiến nghị xử lý các hành vi xâm hại tài nguyên du lịch theo quy định của pháp luật.

5. Tài nguyên du lịch phải được khai thác, sử dụng một cách hợp lý, hiệu quả và bền vững; việc khai thác, sử dụng tài nguyên du lịch phải gắn liền với bảo vệ rừng, bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ môi trường, di tích quốc gia, văn hóa truyền thống và các giá trị Di sản thế giới.

Điều 7. Quản lý, bảo vệ Di sản văn hóa

1. Các hoạt động quản lý, bảo vệ Di sản văn hóa trong Khu vực Di sản thế giới và vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới phải tuân theo quy định của pháp luật về Di sản văn hóa và các quy định hiện hành có liên quan.

2. Các Di sản văn hóa vật thể và Di sản văn hóa phi vật thể trong Khu vực Di sản thế giới và vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới phải được điều tra, kiểm kê, đánh giá hiện trạng để bảo tồn và phát huy giá trị cùng với các giá trị về tài nguyên của Di sản. Việc sử dụng giá trị Di sản văn hóa vật thể và Di sản văn hóa phi vật thể trong Khu vực Di sản thế giới phục vụ phát triển du lịch phải được sự đồng ý của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và chịu sự quản lý, giám sát, phối hợp của Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng.

3. Tổ chức, cá nhân nếu phát hiện di sản văn hóa có dấu hiệu xuống cấp hoặc bị xâm hại phải có trách nhiệm bảo vệ nguyên trạng và kịp thời thông báo cho chính quyền địa phương hoặc đơn vị trực tiếp quản lý để xử lý kịp thời theo đúng quy định.

4. Các Di sản văn hóa vật thể đã được xếp hạng trong Khu vực Di sản thế giới phải được cắm mốc giới, lập sơ đồ khoanh vùng bảo vệ, gắn bia, biển, có nội quy di tích, bản trích giới thiệu nội dung di tích; đối với các lễ hội đã được công nhận phải có biện pháp quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị theo

đúng quy định. Xây dựng kế hoạch phòng ngừa rủi ro, các nguy cơ và tác động rủi ro thiên tai, ứng phó thích hợp trong tình huống khẩn cấp.

5. Khu vực bảo vệ I của di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng, công trình, địa điểm, cảnh quan thiên nhiên thuộc Danh mục kiểm kê di tích cần được bảo vệ nguyên trạng về mặt bằng và không gian; việc xây dựng, tu bổ, tôn tạo, phục hồi di tích thực hiện theo quy định của pháp luật. Ưu tiên đầu tư bảo quản, tu bổ và phục hồi các Di sản văn hóa vật thể đã được xếp hạng, các Di sản văn hóa có giá trị và tiềm năng phát triển du lịch. Mọi tổ chức, cá nhân phải có trách nhiệm giữ gìn vệ sinh môi trường, tạo cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp, đảm bảo an ninh trật tự tại địa bàn được giao quản lý, bảo vệ, khai thác.

6. Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm tổ chức các biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử, văn hóa trong khu vực vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới theo đúng quy định của pháp luật.

7. Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng chịu trách nhiệm quản lý, bảo vệ giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được giao trong Khu vực Di sản thế giới; phối hợp bảo vệ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới; được tổ chức quản lý, sưu tầm, trưng bày các hiện vật lịch sử, văn hoá, tự nhiên, khảo cổ theo quy định.

Điều 8. Quản lý, bảo vệ địa chất, địa mạo, hang động và sông ngầm

1. Địa chất, địa mạo, hang động và sông ngầm trong Khu vực Di sản thế giới và vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới phải được điều tra, thống kê và đánh giá để đảm bảo phục vụ tốt cho công tác quản lý và khai thác.

2. Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng lập hồ sơ quản lý tất cả các giá trị di sản địa chất, địa mạo, hang động và sông ngầm trong Khu vực Di sản thế giới; Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm thực hiện đối với khu vực vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới.

3. Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm bảo vệ nguyên vẹn, kiểm tra, giám sát chặt chẽ, khai thác bền vững các giá trị về địa chất, địa mạo, hang động và sông ngầm trong Khu vực Di sản; phối hợp, hỗ trợ kỹ thuật, khuyến nghị về quản lý cho Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc bảo tồn địa chất, địa mạo, hang động và sông ngầm trong vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới.

4. Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các hoạt động liên quan đến giá trị địa chất, địa mạo, hang động và sông ngầm trong Khu vực Di sản thế giới phải được sự thống nhất của Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng và sự cho phép của Ủy ban nhân dân tỉnh; chịu sự quản lý, giám sát, thực hiện chế độ báo cáo, chuyển giao kết quả thực hiện cho Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, đồng thời thực hiện các nghĩa vụ tài chính và các nghĩa vụ khác có liên quan theo quy định của pháp luật. L

6. Đối với việc quản lý, khai thác hang động:

a) Các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng mới, cải tạo, tu bổ, nâng cấp công trình trong hang động phải thực hiện các thủ tục về đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, phù hợp với Công ước về bảo vệ Di sản thế giới và các quy định của pháp luật có liên quan;

b) Việc đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp công trình trong các hang động phải phù hợp với Quy hoạch tỉnh Quảng Bình, quy hoạch của các ngành cấp quốc gia, các quy hoạch chuyên ngành cấp tỉnh có liên quan, đảm bảo an ninh quốc phòng, an toàn xã hội và bảo vệ môi trường hang động. Các hạng mục thi công, lắp đặt trong hang động không được ảnh hưởng đến tính nguyên trạng và hệ sinh thái hang động;

c) Tổ chức, cá nhân quản lý, khai thác, sử dụng hang động vào hoạt động du lịch phải thực hiện đánh giá sức chứa và chỉ khai thác trong phạm vi sức chứa của hang động; quản lý, giám sát nghiêm ngặt các hoạt động du lịch; phòng, chống cháy nổ, rủi ro thiên tai, đảm bảo an toàn, an ninh, vệ sinh môi trường; phải ngăn chặn các tác động tiêu cực từ du lịch lên hang động, bảo tồn nguyên trạng giá trị của hang động;

d) Đối với các tổ chức, cá nhân, đơn vị khai thác du lịch trong Khu vực Di sản thế giới phải có cam kết và xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá, báo cáo định kỳ các hang động đưa vào khai thác du lịch đồng thời thực hiện quan trắc môi trường định kỳ theo quy định.

Điều 9. Quản lý, bảo vệ đa dạng sinh học, hành lang đa dạng sinh học

1. Quản lý, bảo vệ đa dạng sinh học:

a) Tài nguyên đa dạng sinh học của Di sản phải được bảo tồn và phát triển bền vững theo quy định của pháp luật về đa dạng sinh học, lâm nghiệp, thủy sản, các quy định khác của pháp luật có liên quan và các quy định tại Quy chế này;

b) Định kỳ 3 năm một lần, Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng báo cáo hiện trạng đa dạng sinh học của Di sản lên Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Nội dung báo cáo thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 33 Luật Đa dạng sinh học.

2. Quản lý, bảo vệ hành lang đa dạng sinh học:

a) Những khu vực rừng, đất ngập nước và hệ sinh thái tự nhiên khác tiếp giáp và nối liền với Di sản phải được xác lập thành hành lang đa dạng sinh học để các hệ sinh thái, các loài sinh vật trong và ngoài Khu vực Di sản thế giới đảm bảo sự tương tác tự nhiên;

b) Hành lang đa dạng sinh học phải được xác định rõ vị trí địa lý, giới hạn trên bản đồ và trên thực địa;

c) Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và chính quyền địa phương, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thiết lập hành lang đa dạng sinh học và có trách nhiệm phối hợp thực hiện các biện pháp tổ chức quản lý, bảo vệ hành lang đa dạng sinh học theo quy định của Luật Đa dạng sinh học và các quy định khác của pháp luật có liên quan;

d) Mọi tổ chức, cá nhân có liên quan trực tiếp đến quản lý, sử dụng hành lang đa dạng sinh học có trách nhiệm cùng với Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng bảo vệ giá trị đa dạng sinh học và phát huy chức năng hành lang đa dạng sinh học của Di sản.

Điều 10. Quản lý, bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên

1. Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng chủ trì điều tra, đánh giá, quản lý và bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân đưa nội dung bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên vào quy hoạch tỉnh.

2. Các tổ chức, cá nhân khi thực hiện các hoạt động trong Khu vực Di sản thế giới phải có trách nhiệm bảo vệ môi trường, tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Thực hiện quản lý, phân loại rác thải tại nguồn; thu gom rác thải đúng nơi quy định; định kỳ vận chuyển rác thải ra khỏi Khu vực Di sản thế giới và chuyển cho đơn vị đủ năng lực để xử lý đảm bảo theo quy định, không xử lý rác thải trong phạm vi Khu vực Di sản thế giới dưới mọi hình thức.

3. Các đơn vị khai thác, kinh doanh dịch vụ, du lịch trong Khu vực Di sản thế giới chỉ được phép sử dụng các nguyên liệu được chế biến sẵn từ ngoài vào, không sơ chế, chế biến thực phẩm trong rừng và tại các khe, suối, sông, hồ; không sử dụng, xả thải các hóa chất tẩy rửa, sinh hoạt không đạt quy chuẩn và không thân thiện với môi trường.

4. Các tổ chức, cá nhân được giao duy tu, bảo dưỡng, bảo trì đường bộ trong hoặc tiếp giáp Khu vực Di sản thế giới trước khi thực hiện phải thông báo cho Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng biết để được giám sát. Các hoạt động chặt cây, đào bới, san, lấp và các biện pháp khác trong hành lang an toàn giao thông đường bộ giáp với Khu vực Di sản thế giới phải có sự thống nhất của Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng và sự cho phép của cơ quan có thẩm quyền, phải đảm bảo không ảnh hưởng đến giá trị Di sản và cảnh quan, môi trường.

5. Các đơn vị thi công công trình trong Khu vực Di sản thế giới (xây dựng mới, duy tu, bảo dưỡng, cải tạo, sửa chữa, di dời, tu bổ, phục hồi, phá dỡ và các hoạt động khác có liên quan) phải đảm bảo vệ sinh môi trường trong quá trình thi công; phương án thi công công trình trong Khu vực Di sản thế giới phải được sự đồng ý của Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ

Bàng; vật tư, vật liệu dư thừa, chất thải, rác thải xây dựng phải được thu gom, vận chuyển ngay ra khỏi Khu vực Di sản thế giới sau khi thi công.

6. Cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình và cá nhân tham gia quản lý, bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên được hưởng quyền lợi từ chi trả dịch vụ hệ sinh thái tự nhiên theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Quản lý, bảo vệ hệ sinh thái đất ngập nước và các loài thủy sinh

1. Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng xây dựng và lập bản đồ hệ thống thủy văn; bản đồ vùng đất ngập nước nội địa để quản lý, bảo tồn hệ sinh thái đất ngập nước và các loài thủy sinh tại Khu vực Di sản thế giới và khu vực đất ngập nước tiếp giáp liên quan trong vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới.

2. Các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến hệ sinh thái đất ngập nước và các loài thủy sinh trong Khu vực Di sản thế giới phải được sự cho phép của cơ quan có thẩm quyền; chịu sự giám sát, quản lý của Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng; tuân thủ các quy định của Luật Đa dạng sinh học, Luật Thủy sản, Luật Tài nguyên nước và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Việc tổ chức nuôi, trồng, khai thác, đánh bắt các loài thủy sinh phải tuân thủ các quy định của pháp luật; đảm bảo tính hợp lý; duy trì được tính đa dạng sinh học và các nguồn lợi vốn có của hệ sinh thái nước ngọt.

4. Chính quyền địa phương và cơ quan chức năng trên địa bàn phải thường xuyên theo dõi, thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có các hành vi gây ảnh hưởng đến hệ sinh thái đất ngập nước và các loài thủy sinh theo quy định của pháp luật.

5. Mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động trong Khu vực Di sản thế giới đều phải có trách nhiệm bảo vệ hệ sinh thái đất ngập nước và các loài thủy sinh gắn với việc bảo vệ và phát triển rừng; các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ, du lịch hoạt động trên các sông, suối, hồ đập phải thực hiện đầy đủ các thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định hiện hành, bố trí hệ thống xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

6. Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng phối hợp với đơn vị liên quan triển khai thực hiện các chương trình điều tra, đánh giá, cập nhật, bổ sung cơ sở dữ liệu về hiện trạng các hệ sinh thái đất ngập nước, các loài thủy sinh quý hiếm, có giá trị kinh tế, khoa học và có nguy cơ bị đe dọa tuyệt chủng cao để tổ chức quản lý, bảo vệ, phục hồi, lưu giữ nguồn gen đồng thời nhân giống, phát triển các loài thủy sinh bản địa có giá trị kinh tế cao.

7. Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, các cơ quan chức năng trên địa bàn phối hợp với chính quyền địa phương các xã, thị trấn vùng

đệm của Khu vực Di sản thế giới tổ chức quản lý, bảo vệ hệ sinh thái đất ngập nước và các loài thủy sinh trong vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới.

Điều 12. Quản lý các loài ngoại lai xâm hại và các loài ngoại lai có nguy cơ xâm hại

1. Việc quản lý các loài ngoại lai xâm hại được thực hiện theo quy định tại Mục 3 Chương IV Luật Đa dạng sinh học và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng có trách nhiệm:

a) Phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức điều tra, xây dựng cơ sở dữ liệu, lập danh mục loài ngoại lai xâm hại trên địa bàn theo Thông tư số 35/2018/TT-BTNMT ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định tiêu chí xác định và ban hành danh mục loài ngoại lai xâm hại để nghiên cứu, tìm kiếm giải pháp ngăn chặn, diệt trừ có hiệu quả các loài ngoại lai xâm hại và loài ngoại lai có nguy cơ xâm hại trong Khu vực Di sản thế giới;

b) Phối hợp với chính quyền địa phương các xã, thị trấn vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới phát hiện, thông báo về loài ngoại lai xâm hại, loài ngoại lai có nguy cơ xâm hại; tuyên truyền vận động cộng đồng dân cư trong vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới diệt trừ và không thực hiện việc nuôi, trồng, phát tán loài ngoại lai vào Khu vực Di sản thế giới.

3. Chính quyền địa phương, các cơ quan chức năng có liên quan phối hợp với Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng triển khai các hoạt động quản lý, phòng ngừa, kiểm soát các loài ngoại lai xâm hại trên địa bàn, hạn chế thấp nhất tác động xấu của các loài ngoại lai xâm hại đến hệ sinh thái, đa dạng sinh học, cảnh quan, môi trường Di sản.

4. Tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư khi phát hiện các loài ngoại lai xâm hại trong Khu vực Di sản thế giới phải thông báo ngay cho Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi gần nhất và các cơ quan chức năng có liên quan để có biện pháp kịp thời kiểm soát, ngăn chặn và diệt trừ theo quy định của pháp luật.

Mục 2

QUẢN LÝ CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG KHU VỰC DI SẢN THẾ GIỚI

Điều 13. Quản lý hoạt động du lịch

1. Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng chịu trách nhiệm quản lý, kiểm tra, giám sát tất cả các hoạt động du lịch của các tổ chức, cá nhân trong Khu vực Di sản thế giới.

2. Các tổ chức, cá nhân đến tham quan du lịch tuyệt đối chấp hành các quy định về quản lý, bảo vệ Di sản, nội quy tại các khu, điểm du lịch của Di sản và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Cá nhân, tổ chức được giao, được thuê môi trường rừng, liên doanh, liên kết để khai thác du lịch và dịch vụ du lịch tại các khu, điểm du lịch trong Khu vực Di sản thế giới lập đề án đảm bảo an ninh, an toàn trong khu, điểm du lịch trình cấp có thẩm quyền phê duyệt trước khi thực hiện. Có thái độ phục vụ văn minh, lịch sự; tôn trọng văn hóa, tín ngưỡng của cộng đồng; hướng dẫn, hỗ trợ, khuyến cáo du khách chấp hành các quy định tại Quy chế này.

Điều 14. Quản lý hoạt động xây dựng trong khu Di sản thế giới và vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới

1. Các hoạt động xây dựng trong Khu vực Di sản thế giới phải tuân thủ các quy định về quản lý rừng đặc dụng, quy định về quản lý di sản văn hóa, bảo vệ môi trường và tuân thủ theo phương án quản lý rừng bền vững, đồng thời phải được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trước khi thực hiện.

2. Trường hợp xây dựng trong khu vực biên giới ngoài thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều này còn phải thực hiện theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 34/2014/NĐ-CP.

3. Các hoạt động xây dựng trong vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới phải tuân thủ các quy định về quy hoạch xây dựng trên nguyên tắc không làm phá vỡ cảnh quan thiên nhiên, các kiến tạo tự nhiên; không làm cản trở hoặc hạn chế việc tiếp cận các giá trị Di sản, không che khuất tầm nhìn đến Di sản; phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới, được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt trước khi thực hiện.

4. Trình tự, thủ tục thực hiện các hoạt động xây dựng trong Khu vực Di sản thế giới và vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới được thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng, pháp luật về di sản văn hóa và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 15. Quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học, giảng dạy, thực tập, quay phim, chụp ảnh, quảng cáo

1. Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng tự thực hiện hoặc hợp tác, liên kết với tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài thực hiện các chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu khoa học, giảng dạy, thực tập và hoạt động quay phim, chụp ảnh, quảng cáo trong Khu vực Di sản thế giới theo đề tài, dự án, kế hoạch đã được phê duyệt.

2. Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng có trách nhiệm cung ứng hiện trường cho các tổ chức, cá nhân thực hiện các hoạt động nghiên cứu khoa học, giảng dạy, thực tập, quay phim, chụp ảnh, quảng cáo trong Khu vực Di sản thế giới; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện đúng theo nội dung và quy định của pháp luật cũng như quy định tại Quy chế này. *L*

3. Các tổ chức nghiên cứu khoa học, cơ sở đào tạo, nhà khoa học, học sinh, sinh viên thực hiện việc nghiên cứu khoa học, giảng dạy, thực tập trong Khu vực Di sản thế giới phải tuân theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP, ngoài ra phải thực hiện theo quy định sau đây:

a) Đăng ký chương trình, thời gian hoạt động và ký cam kết với Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng và thực hiện các hoạt động theo đúng nội dung chương trình và thời gian đã đăng ký;

b) Trước khi tiến hành thu thập mẫu vật phải thống nhất với Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng về số lượng, địa điểm và phương pháp thu thập mẫu vật để được hướng dẫn, giám sát và kiểm tra, xác nhận mẫu; sau khi hoàn thành chương trình phải chuyển giao lại mẫu vật cho Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng để lưu giữ theo thỏa thuận;

c) Kết quả nghiên cứu khoa học phải thông báo cho Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình, Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng và các địa phương, cơ quan, đơn vị có liên quan nhằm phục vụ cho công tác bảo tồn và phát huy giá trị Di sản. Thực hiện việc công bố, chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học theo đúng quy định của pháp luật.

4. Các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài khi thực hiện các hoạt động quay phim, chụp ảnh, quảng cáo trong Khu vực Di sản thế giới mang tính chất đặc thù theo chuyên đề, kế hoạch, chương trình, dự án đã được phê duyệt hoặc với mục đích thương mại, quảng bá thương hiệu phải tuân thủ nghiêm túc Luật Điện ảnh ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện ảnh ngày 18 tháng 6 năm 2009, Luật Quảng cáo ngày 21 tháng 6 năm 2012, Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016, những quy định của pháp luật hiện hành và các quy định sau:

a) Có đầy đủ thủ tục, giấy phép về hoạt động báo chí, các giấy tờ về nhập cảnh và nhập thiết bị công nghệ cao (nếu có) được cấp bởi cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam. Có văn bản đề nghị và được Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình cho phép được triển khai thực hiện; thông báo cho Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng để thống nhất nội dung, chương trình hoạt động và hướng dẫn, quản lý hoạt động;

b) Tổ chức, cá nhân phải tự chịu trách nhiệm toàn bộ về việc đảm bảo an toàn cho các thành viên, tài sản và các trang thiết bị khác;

c) Các hoạt động quay phim, chụp ảnh, quảng cáo tuyệt đối không làm ảnh hưởng đến các yếu tố gốc cấu thành Di sản, cảnh quan, môi trường, an ninh trật tự, văn hóa, xã hội, thuần phong mỹ tục và các hoạt động khác trong Khu vực Di sản thế giới; các sản phẩm từ hoạt động quay phim, chụp ảnh, quảng cáo phải phản ánh chân thực cảnh quan thiên nhiên của Di sản. Không được quay phim, chụp ảnh, vẽ sơ đồ ở khu vực cấm, địa điểm cấm, nơi bảo quản, lưu giữ, nơi có các hoạt động, các thông tin, tài liệu thuộc phạm vi bí mật nhà nước mà không được phép;

d) Sau khi kết thúc hoạt động phải báo cáo kết quả cho Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình thông qua Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, đồng thời có thông báo cho chính quyền địa phương, cơ quan chức năng có liên quan trên địa bàn; chuyển giao sản phẩm chính thức cuối cùng cho Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng để phục vụ công tác quản lý, tuyên truyền, quảng bá Di sản thế giới. Việc quản lý, sử dụng sản phẩm chính thức phải tuân thủ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29 tháng 11 năm 2005 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19 tháng 6 năm 2009 và theo hợp đồng thỏa thuận giữa Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng với các bên liên quan.

5. Việc tổ chức các hoạt động nêu trên trong khu vực biên giới, ngoài việc thực hiện đầy đủ các quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5 điều này còn phải thực hiện theo quy định tại Điều 6, Điều 7 Nghị định số 34/2014/NĐ-CP.

6. Các tổ chức, cá nhân được nêu tại Điều này nếu không thực hiện đầy đủ các quy định nêu trên tùy theo tính chất, mức độ sẽ bị tạm dừng hoặc đình chỉ hoạt động và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Quản lý hoạt động quy hoạch trong khu vực Di sản thế giới

1. Quy hoạch bảo tồn và phát huy giá trị Di sản, nội dung bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên phải được tích hợp trong quy hoạch ngành quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh và quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành khác theo quy định của pháp luật về quy hoạch nhằm đảm bảo tính bền vững trong việc thực hiện bảo tồn và phát huy giá trị của Di sản.

2. Việc thực hiện các quy hoạch và tích hợp quy hoạch bảo tồn và phát huy giá trị Di sản phải tuân thủ các quy định của pháp luật về quy hoạch, pháp luật về di sản văn hóa, du lịch, lâm nghiệp, đa dạng sinh học, bảo vệ môi trường và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Các quy hoạch chuyên ngành có liên quan đến Khu vực Di sản thế giới và vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới không được làm cản trở việc tổ chức quản lý, bảo vệ Di sản và quyền tiếp cận Di sản của người dân và cơ quan chức năng.

Điều 17. Quản lý hoạt động bảo tồn đa dạng sinh học

1. Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng có trách nhiệm tổ chức quản lý các hoạt động bảo tồn đa dạng sinh học nhằm phục hồi, bảo vệ sự phong phú của các hệ sinh thái tự nhiên quan trọng, đặc thù; bảo vệ môi trường sống tự nhiên thường xuyên hoặc theo mùa của loài hoang dã; nuôi, trồng, chăm sóc, cứu hộ loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ; lưu giữ và bảo quản lâu dài các mẫu vật di truyền.

2. Việc quản lý các hoạt động phục hồi, bảo vệ sự phong phú của các hệ sinh thái tự nhiên quan trọng, đặc thù; bảo vệ môi trường sống tự nhiên

thường xuyên hoặc theo mùa của loài hoang dã được thực hiện theo quy định tại các Điều 5, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11 và Điều 28 Quy chế này.

3. Việc tổ chức quản lý các hoạt động nuôi, trồng, chăm sóc, cứu hộ loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ được thực hiện theo quy định tại Điều 27 Quy chế này, đồng thời thực hiện theo quy định sau:

a) Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng có trách nhiệm tổ chức điều tra, quan trắc, đánh giá hiện trạng và lập hồ sơ loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ trong Khu vực Di sản thế giới để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Nội dung điều tra, quan trắc, đánh giá hiện trạng và lập hồ sơ loài thuộc Danh mục loài được ưu tiên bảo vệ thực hiện theo quy định tại Nghị định số 160/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về tiêu chí xác định loài và chế độ quản lý loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ và Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi Điều 7 Nghị định số 160/2013/NĐ-CP.

3. Đối với các loài không thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng tổ chức quản lý theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp, pháp luật về thủy sản, đa dạng sinh học và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

4. Việc tổ chức quản lý các hoạt động lưu giữ và bảo quản lâu dài các mẫu vật di truyền được thực hiện như sau:

a) Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng có trách nhiệm tổ chức các hoạt động bảo tồn, lưu trữ và sử dụng bền vững nguồn gen động vật rừng, thực vật rừng trên cơ sở mạng lưới quỹ gen thống nhất toàn quốc. Bảo tồn lâu dài và an toàn các nguồn gen đã thu thập được, đặc biệt là nguồn gen một số loài động vật rừng, thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm có nguy cơ tuyệt chủng cao nhằm phục vụ cho công tác nghiên cứu khoa học, bảo tồn và phát triển;

b) Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan xây dựng chương trình nghiên cứu, giám sát, điều tra, khảo sát, thu thập, xây dựng cơ sở dữ liệu, lưu giữ, tư liệu hóa và trao đổi thông tin về nguồn gen động vật rừng, thực vật rừng trong Khu vực Di sản thế giới, bảo đảm quyền được tiếp cận cơ sở dữ liệu về nguồn gen của các tổ chức cá nhân theo quy định của pháp luật;

c) Các sở, ban, ngành liên quan có trách nhiệm phối hợp và tạo điều kiện để Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng thực hiện các nhiệm vụ về bảo tồn và lưu giữ nguồn gen động vật rừng, thực vật rừng trong Khu vực Di sản thế giới theo quy định của pháp luật. ✓

Điều 18. Quản lý các hoạt động khoáng sản và quan trắc khí tượng thủy văn

1. Thăm dò và khai thác khoáng sản

a) Khoáng sản trong Khu vực Di sản thế giới là khoáng vật, khoáng chất có ích được tích tụ tự nhiên ở thể rắn, thể lỏng, thể khí tồn tại trong lòng đất, trên mặt đất, bao gồm cả khoáng vật, khoáng chất ở bãi thải của mỏ;

b) Không tổ chức các hoạt động thăm dò, hoạt động khai thác khoáng sản trong Khu vực Di sản thế giới dưới bất kỳ hình thức nào;

c) Trường hợp cần thăm dò, khai thác khoáng sản ở Khu vực Di sản thế giới thì thực hiện theo quy định tại khoản 4, Điều 28 Luật Khoáng sản.

2. Quan trắc khí tượng thủy văn

a) Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng chịu trách nhiệm quan trắc khí tượng thủy văn trong toàn bộ Khu vực Di sản thế giới, định kỳ báo cáo cơ quan chuyên môn và chia sẻ dữ liệu theo quy định của Luật Khí tượng thủy văn;

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị Di sản được khai thác, sử dụng dữ liệu khí tượng thủy văn trong Khu vực Di sản thế giới theo quy định của pháp luật.

Điều 19. Quản lý các hoạt động đi lại, lưu thông, vận tải trong khu vực Di sản thế giới

1. Việc đi lại, lưu thông, vận tải qua Khu vực Di sản thế giới phải chấp hành các quy định về an toàn giao thông, đạt tiêu chuẩn môi trường, an toàn dịch bệnh và các quy định khác của pháp luật hiện hành.

2. Các phương tiện tham gia giao thông khi lưu thông trong Khu vực Di sản thế giới phải chịu sự kiểm tra, truy xuất về nguồn gốc lâm sản theo quy định tại Chương V, Thông tư số 27/2018/TT-BNNPTNT ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản.

3. Đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh vận tải hành khách (tuyến cố định, taxi, hợp đồng và các hình thức khác) chỉ được phép dừng đón, trả khách tại các bãi đỗ xe cố định được cấp phép và các khu, điểm du lịch nhưng phải đảm bảo vệ sinh môi trường và các điều kiện an toàn theo quy định.

Điều 20. Kiểm soát các hoạt động duy tu, bảo dưỡng, bảo trì đường bộ và hành lang đường bộ trong hoặc tiếp giáp Khu vực Di sản thế giới

1. Các hoạt động duy tu, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa đường bộ và hành lang đường bộ trong hoặc tiếp giáp Khu vực Di sản thế giới phải tuân thủ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008, Thông tư số 37/2018/TT-BGTVT ngày 07 tháng 06 năm 2018 của Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành khai thác và bảo trì công trình đường bộ và các quy định của pháp luật có liên quan. ✓

2. Việc sử dụng, khai thác phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ phải tuân thủ các quy định có liên quan, đồng thời phải được thông báo đầy đủ nội dung cho Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng biết để phối hợp và giám sát, phối hợp ngăn chặn tác động tiêu cực.

3. Đất, đá sạt lở trên công trình đường bộ, phế thải, vật tư, vật liệu dư thừa phát sinh từ các hoạt động duy tu, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa đường bộ và hành lang đường bộ phải được thu gom, tập kết đúng nơi quy định.

Điều 21. Quản lý hoạt động bảo tồn và phát huy Di sản trong khu vực biên giới

1. Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng chủ trì, phối hợp với Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện và các cơ quan chức năng có liên quan xây dựng quy chế phối hợp và các chương trình, kế hoạch hành động nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng; đấu tranh, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật; tiếp nhận, cứu hộ động vật rừng; nghiên cứu khoa học trong Khu vực Di sản thế giới thuộc khu vực biên giới, vành đai biên giới và vùng cấm theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

2. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các cơ quan chức năng có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được pháp luật quy định để thực hiện các biện pháp bảo vệ rừng; phòng cháy, chữa cháy rừng; chịu trách nhiệm chính trong việc bảo vệ an ninh, quốc phòng khi có các hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị của Di sản trong khu vực biên giới, vành đai biên giới và vùng cấm.

3. Các hoạt động khác trong khu vực biên giới, vành đai biên giới và vùng cấm thuộc địa bàn các xã vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới mà có nguy cơ ảnh hưởng đến hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị của Di sản thì trước khi thực hiện phải được sự đồng ý của Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng.

Điều 22. Quản lý hoạt động tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn trong khu vực Di sản thế giới

1. Việc tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn xảy ra trong Khu vực Di sản thế giới là trách nhiệm của Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, chính quyền địa phương, các cơ quan chức năng, các tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư trên địa bàn; phải chủ động, khẩn trương, kịp thời và phù hợp với tình huống thực tế diễn ra, theo phương châm "4 tại chỗ" bao gồm: Chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ và hậu cần tại chỗ.

2. Khi có sự cố tai nạn, cháy nổ, thiên tai, thảm họa xảy ra tại Khu vực Di sản thế giới thì Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng trên địa bàn phải tích cực phối hợp tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn ban đầu; đồng thời phải báo cáo về Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn kiêm Phòng thủ dân sự tỉnh. 2

3. Hàng năm, Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng xây dựng kế hoạch, phương án phù hợp, sát với tình hình thực tiễn và tính chất nhiệm vụ trong Khu vực Di sản thế giới. Sẵn sàng lực lượng, phương tiện, trang thiết bị phù hợp cho hoạt động tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn theo từng tình huống tai nạn, thảm họa xảy ra trong Khu vực Di sản thế giới.

4. Đảm bảo sự chỉ đạo, chỉ huy, điều hành tập trung, thống nhất, có phân công cụ thể và phối hợp chặt chẽ giữa Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng với chính quyền địa phương, các lực lượng chức năng trong suốt quá trình tổ chức thực hiện công tác tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn.

5. Bảo đảm an toàn tối đa cho lực lượng, phương tiện, trang thiết bị tham gia hoạt động tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn trong mọi trường hợp khi thực hiện các hoạt động tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn trong Khu vực Di sản thế giới.

6. Việc cung cấp thông tin cho các phương tiện truyền thông (phát thanh, truyền hình, báo chí) về hoạt động tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn trong Khu vực Di sản thế giới phải do người đứng đầu Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng và các lực lượng tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn thông nhất cung cấp, đảm bảo tính xác thực, kịp thời và liên tục.

7. Hoạt động tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn trong Khu vực Di sản thế giới phải tuân thủ quy định của pháp luật và các quy định có liên quan của Ủy ban nhân dân tỉnh; không được gây hư hại, phá vỡ cấu trúc, cảnh quan của Di sản và hạn chế đến mức thấp nhất tác động tiêu cực đến giá trị của Di sản.

Điều 23. Quản lý hoạt động hợp tác quốc tế trong bảo tồn và phát huy Di sản

1. Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng có trách nhiệm:

a) Thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế về bảo tồn và phát huy Di sản với các tổ chức, cá nhân nước ngoài trên nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, đôi bên cùng có lợi, tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, phù hợp với pháp luật Việt Nam, các điều ước quốc tế trong cùng lĩnh vực mà Việt Nam là thành viên. Việc tổ chức hoạt động hợp tác phải được sự đồng ý bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình;

b) Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, huy động mọi nguồn lực xã hội khác để đầu tư, đào tạo nguồn nhân lực, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, trang thiết bị, bảo tồn đa dạng sinh học, địa chất, địa mạo, văn hóa, lịch sử, phát triển cộng đồng và các lĩnh vực hợp tác khác có liên quan nhằm thực hiện tốt công tác bảo tồn, phát huy giá trị của Di sản;

c) Thúc đẩy hợp tác với nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào có chung đường biên giới để phối hợp thực hiện có hiệu quả về đa dạng sinh học, bảo tồn thiên nhiên, di sản thế giới và các giá trị khác theo quy định pháp luật.

và trên cơ sở thỏa thuận giữa tỉnh Quảng Bình và các địa phương liên quan của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào;

d) Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng đề xuất dự án, tìm kiếm, lựa chọn các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hợp tác, tài trợ, đầu tư cho công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị của Di sản. Ký cam kết thỏa thuận hợp tác, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát trong các lĩnh vực hợp tác theo quy định của pháp luật;

đ) Phối hợp với sở, ban, ngành liên quan tổ chức quản lý hoạt động đoàn ra, đoàn vào, hội nghị, hội thảo quốc tế, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ về hợp tác quốc tế cho cán bộ, tổng hợp báo cáo kết quả các hoạt động hợp tác quốc tế có liên quan theo quy định.

2. Các sở, ban, ngành có liên quan có trách nhiệm phối hợp với Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng trong việc quản lý nhà nước đối với các hoạt động hợp tác quốc tế có liên quan trong Khu vực Di sản thế giới.

Chương III

QUY ĐỊNH VỀ SỬ DỤNG VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ CỦA DI SẢN

Điều 24. Khai thác du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong Khu vực Di sản thế giới


1. Các hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong Khu vực Di sản thế giới phải được thực hiện theo đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và giải trí đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, theo quy chế quản lý rừng đặc dụng và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng xây dựng đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong Khu vực Di sản thế giới trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện đề án theo quy định của Luật Lâm nghiệp và các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Tổ chức, cá nhân đầu tư, kinh doanh hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong Khu vực Di sản thế giới phải lập dự án theo quy định của pháp luật liên quan và phù hợp với đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong Khu vực Di sản thế giới đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Trình tự, thủ tục xây dựng, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí thực hiện theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP.

Điều 25. Cho thuê môi trường rừng

Việc cho thuê môi trường rừng để kinh doanh du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí được thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 14, khoản 4 Điều 57, Điều 58 và khoản 4 Điều 59 của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP và các quy định pháp luật khác có liên quan. 

Điều 26. Quy định về chi trả dịch vụ môi trường rừng

1. Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng được phép cung ứng và chi trả các dịch vụ môi trường rừng trong Khu vực Di sản thế giới theo quy định của Luật Lâm nghiệp; thực hiện các nghĩa vụ của bên cung ứng dịch vụ môi trường rừng theo quy định tại Điều 65 Luật Lâm nghiệp.

2. Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước khi sử dụng các dịch vụ môi trường rừng thuộc Khu vực Di sản thế giới phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 64 Luật Lâm nghiệp.

Điều 27. Cứu hộ, bảo tồn và phát triển sinh vật

1. Quy định về cứu hộ động vật rừng, thực vật rừng

a) Trình tự, thủ tục cứu hộ động vật rừng, thực vật rừng được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 29/2019/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quy định xử lý động vật là tang vật, vật chứng; động vật rừng do tổ chức, cá nhân tự nguyện giao nộp Nhà nước và thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật có liên quan;

b) Trình tự, thủ tục cứu hộ được áp dụng thực hiện theo quy định về cứu hộ động vật rừng và các quy định khác của pháp luật có liên quan;

c) Cơ sở cứu hộ động vật hoang dã của Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng xây dựng quy trình kỹ thuật cứu hộ động vật rừng, quy trình kỹ thuật cứu hộ thực vật rừng để đảm bảo thực hiện phù hợp với từng đối tượng cứu hộ.

2. Quy định về bảo tồn và phát triển sinh vật

a) Cơ sở cứu hộ động vật hoang dã và cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học của Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng được phép nuôi, trồng loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm; loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ và loài động vật rừng thông thường tại cơ sở cứu hộ động vật hoang dã và cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học nhằm phục vụ mục đích bảo tồn đa dạng sinh học, nghiên cứu khoa học, du lịch sinh thái theo quy định của Luật Đa dạng sinh học, Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về quản lý động vật rừng, thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp;

b) Đối với động vật rừng, thực vật rừng sau khi cứu hộ nhưng không đủ điều kiện thả, tái trồng về tự nhiên, không đủ điều kiện chuyển giao cho cơ sở cứu hộ động vật hoang dã hoặc cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học khác thì được nuôi, trồng để bảo tồn loài tại cơ sở cứu hộ động vật hoang dã và cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học của Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng bằng nguồn kinh phí ngân sách cấp cho hoạt động cứu hộ, nuôi dưỡng động vật rừng, thực vật rừng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác;

c) Việc nuôi, trồng để bảo tồn loài phải đảm bảo đầy đủ các điều kiện về chuồng trại, chế độ chăm sóc, thú y, vệ sinh môi trường như đối với việc

cứu hộ động vật rừng, thực vật rừng nhưng phải được bố trí chuồng trại riêng, có điều kiện đảm bảo cho sinh vật được nuôi, trồng;

d) Khuyến khích việc trao đổi, di thực, du nhập các loài động, thực vật hoang dã bản địa để phục hồi các quần thể tự nhiên tại Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, các loài có giá trị kinh tế cao khác để phát triển kinh tế xã hội vùng đệm và thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 28. Duy trì và phục hồi cấu trúc hệ sinh thái tự nhiên

1. Các hệ sinh thái tự nhiên bao gồm hệ sinh thái rừng, hệ sinh thái hang động, hệ sinh thái đất ngập nước trong Phân khu Bảo vệ nghiêm ngặt của Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng phải được duy trì về cấu trúc tự nhiên vốn có.

2. Các hệ sinh thái tự nhiên trong Phân khu Phục hồi sinh thái và Phân khu Dịch vụ - Hành chính của Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng đã bị tác động làm thay đổi về cấu trúc tự nhiên thì được áp dụng các biện pháp kết hợp tái sinh tự nhiên với làm giàu rừng, nuôi tại chỗ, trồng loài cây bản địa và thả các loài động vật bản địa để phục hồi cấu trúc tự nhiên của các hệ sinh thái đó.

Điều 29. Tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích từ việc sử dụng nguồn gen động vật rừng, thực vật rừng

1. Tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến tiếp cận nguồn gen động vật rừng, thực vật rừng trong Khu vực Di sản thế giới phải báo cáo bằng văn bản và cung cấp đầy đủ hồ sơ, giấy phép tiếp cận nguồn gen của cơ quan có thẩm quyền báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình, đồng thời tuân thủ các quy định của Luật Đa dạng sinh học; Nghị định số 59/2017/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về quản lý tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích từ việc sử dụng nguồn gen và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng trực tiếp quản lý, giám sát hoạt động tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích từ việc sử dụng nguồn gen trong Khu vực Di sản thế giới. Xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền các trường hợp vi phạm giấy phép tiếp cận nguồn gen. Chịu trách nhiệm báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền về hoạt động tiếp cận nguồn gen của tổ chức, cá nhân đã được cấp phép tiếp cận nguồn gen trong Khu vực Di sản thế giới khi có yêu cầu bằng văn bản.

3. Việc giới thiệu, cung cấp thông tin, dữ liệu, trao đổi, chia sẻ nguồn gen và các thông tin liên quan cho tổ chức, cá nhân trong nước và đối tác nước ngoài được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 30. Quản lý, sử dụng nguồn thu phí tham quan danh lam thắng cảnh của Di sản

1. Phí tham quan danh lam, thắng cảnh tại Di sản do Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng tổ chức thu, quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí. Trường hợp do đơn vị, tổ chức khác tổ chức thu theo

quyết định của cấp có thẩm quyền giao thì đơn vị, tổ chức đó tổ chức thu, quản lý, sử dụng và chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan xây dựng và đề xuất mức phí tham quan, tỷ lệ để lại, tỷ lệ miễn giảm và đối tượng miễn, giảm phí tham quan của mỗi sản phẩm du lịch trên cơ sở phù hợp với chất lượng loại hình dịch vụ, nhu cầu tham quan du lịch, khả năng chi trả của du khách và tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn theo từng giai đoạn.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan thẩm định, tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để trình cấp có thẩm quyền quyết định mức phí tham quan và tỷ lệ để lại cho đơn vị thu phí.

4. Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng và các đơn vị, tổ chức được cấp có thẩm quyền giao thu phí được sử dụng kinh phí để lại từ nguồn thu phí theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, theo nguyên tắc hướng đến hoàn thiện cơ chế tài chính bền vững.

Điều 31. Quản lý, sử dụng nguồn thu giá dịch vụ trong Khu vực Di sản thế giới

1. Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng chủ trì xây dựng phương án thu giá dịch vụ trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt và tổ chức thu giá dịch vụ theo quy định đối với các dịch vụ do Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng đầu tư cung ứng.

2. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh trong Khu vực Di sản thế giới tự định giá, thực hiện việc kê khai giá (nếu thuộc diện phải kê khai giá) và công khai về thông tin giá theo quy định của Luật số 11/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2013 của Quốc hội về Giá. Giá dịch vụ phải được xây dựng trên cơ sở thực tiễn phù hợp với chất lượng và giá trị của dịch vụ tương ứng, đảm bảo cạnh tranh công bằng, lành mạnh. Khuyến khích thực hiện giá dịch vụ trọn gói tại các điểm du lịch hoặc sản phẩm du lịch trong Khu vực Di sản thế giới.

3. Việc thu, nộp và quản lý giá dịch vụ trong Khu vực Di sản thế giới được thực hiện theo quy định của pháp luật về giá và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 32. Quản lý, sử dụng tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng và cho thuê môi trường rừng

1. Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng được quản lý, sử dụng tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng theo quy định tại Khoản 4 Điều 63 Luật Lâm nghiệp và quy định tại Mục 3, chương IV Nghị định số 156/2018/NĐ-CP.

2. Việc quản lý, sử dụng tiền cho thuê môi trường rừng theo quy định tại Khoản 6 Điều 14 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Kinh phí thu được từ dịch vụ cho thuê môi trường rừng là một khoản thu hoạt động sự nghiệp, được quản lý, sử dụng đúng với cơ chế tài chính của loại hình đơn vị sự nghiệp công lập có thu và theo quy định của pháp luật.

Điều 33. Quản lý, sử dụng các nguồn thu khác

1. Việc quản lý, sử dụng nguồn thu khác của Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng (từ đóng góp công đức, các quỹ bảo tồn, các nguồn hỗ trợ, ủng hộ, truyền dẫn, các dịch vụ khác, đóng góp của cá nhân, tổ chức) được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Khuyến khích và tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đóng góp kinh phí, hiện vật, nhân lực, khoa học - công nghệ và tham gia các hoạt động quản lý, bảo tồn, phát huy giá trị Di sản thế giới Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Điều 34. Ổn định đời sống dân cư sinh sống tại vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới và trong Khu vực Di sản thế giới

1. Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng có trách nhiệm:

a) Phối hợp với chính quyền địa phương, cơ quan chức năng có liên quan để quản lý về đất đai, ranh giới và giám sát các hoạt động, tác động của dân cư địa phương lên Di sản thế giới;

b) Chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương, cơ quan chức năng trên địa bàn để tổ chức các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân; xây dựng và thực hiện các hoạt động khoán bảo vệ rừng, các dự án đầu tư, hỗ trợ cải thiện sinh kế cho người dân; kiểm soát, ngăn chặn di dân từ nơi khác đến sinh sống trong Khu vực Di sản thế giới trái pháp luật.

2. Chính quyền địa phương chủ trì, phối hợp với Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng và các cơ quan chức năng trong việc triển khai các hoạt động ổn định đời sống của người dân sinh sống tại vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới và trong Khu vực Di sản thế giới.

3. Khuyến khích các cá nhân, tổ chức trong và ngoài địa bàn thực hiện các hoạt động đầu tư, phát triển các mô hình cải thiện sinh kế cho người dân sinh sống tại vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới và trong Khu vực Di sản thế giới.

**Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 35. Trách nhiệm của Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng

1. Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng có trách nhiệm tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị của Di sản theo chức năng, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao.

2. Chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương, các sở, ban, ngành, cơ quan chức năng đề xuất ban hành những cơ chế, chính sách phù hợp, tham mưu thực hiện các nội dung liên quan đến công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị Di sản.

3. Chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương, các sở, ban, ngành, cơ quan chức năng tham mưu xúc tiến, kêu gọi các nhà đầu tư, đa dạng hóa các sản phẩm du lịch, dịch vụ; các chương trình, đề tài nghiên cứu, bảo tồn, hỗ trợ phát triển cộng đồng vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới.

4. Chủ trì, phối hợp với các lực lượng chức năng, chính quyền địa phương tuần tra, kiểm soát, ngăn chặn hoạt động trái phép về khai thác gỗ, các lâm sản khác, săn bắn, bẫy bắt động vật rừng, khai thác vật liệu, đánh bắt thủy sinh, tài nguyên thiên nhiên, ô nhiễm môi trường trong Khu vực Di sản thế giới.

5. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nội dung Công ước quốc tế về Bảo vệ Di sản Văn hóa và Thiên nhiên thế giới và các khuyến nghị của Ủy ban di sản thế giới (UNESCO).

6. Phối hợp với chính quyền địa phương, các sở, ban, ngành, cơ quan chức năng xây dựng kế hoạch cụ thể, phù hợp nhằm thực hiện tốt công tác quản lý và bảo tồn nguyên vẹn giá trị của Di sản và vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới; đặc biệt là hệ sinh thái, các loài động, thực vật nguy cấp, quý hiếm, địa chất, địa mạo, hệ thống hang động, di tích lịch sử, văn hóa, cảnh quan thiên nhiên trên địa bàn các xã, thị trấn vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới.

7. Phối hợp với chính quyền địa phương các cấp, các sở, ban, ngành, các cơ quan chức năng trong công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, bảo vệ đa dạng sinh học và các giá trị tài nguyên của Di sản và vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới; thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế về bảo tồn và phát huy Di sản; đấu tranh, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi xâm hại tài nguyên của Di sản và vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới theo quy định của pháp luật.

8. Cùng với các Sở, ban, ngành, địa phương tham gia ý kiến trong các quy hoạch, các dự án bảo tồn - phát triển, phương án quản lý rừng trong khu vực Di sản thế giới và vùng đệm Di sản thế giới.

9. Chủ trì việc đảm bảo an toàn giao thông trong phạm vi đường thủy chuyên dùng được giao quản lý, phối hợp với cơ quan chức năng và chính quyền địa phương trong việc thực hiện các biện pháp an toàn giao thông trong vận chuyển khách du lịch trong khu vực Di sản.

10. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ và quản lý di sản thế giới lên Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình, Ủy ban quốc gia UNESCO Việt Nam và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cũng như các Bộ, ngành có liên quan khác khi có yêu cầu.

Điều 36. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, xã, thị trấn vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về lâm nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 102 Luật Lâm nghiệp;

b) Công bố đầy đủ, công khai, rộng rãi Quy chế này tại trụ sở Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong Khu vực Di sản thế giới và trên các phương tiện thông tin đại chúng để các tổ chức, cá nhân, nhân dân biết và thực hiện;

c) Triển khai công tác lập quy hoạch chi tiết theo phân cấp đối với các khu vực theo quy định của pháp luật và quy chế này; xây dựng đô thị văn minh, xanh - sạch - đẹp, đáp ứng nhu cầu sử dụng của cộng đồng dân cư và thu hút khách du lịch theo định hướng phát triển du lịch của tỉnh Quảng Bình;

d) Phối hợp với Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng và các sở, ngành liên quan trong việc triển khai thực hiện xác định Khu vực Di sản thế giới và vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới;

đ) Chịu trách nhiệm quản lý chặt chẽ các quy hoạch, nhất là quy hoạch xây dựng, thẩm định, cấp giấy phép xây dựng công trình của hộ gia đình xây dựng, trong vùng đệm Khu vực Di sản thế giới thuộc địa giới hành chính của huyện theo phân cấp, đúng quy định của pháp luật và tại Quy chế này;

e) Kiểm tra, phát hiện và xử lý hành vi vi phạm của các tổ chức, cá nhân về đất đai, trật tự xây dựng, xâm hại tài nguyên rừng, môi trường, cảnh quan thiên nhiên trong vùng đệm Di sản thế giới;

g) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, thị trấn, các cơ quan chức năng thuộc huyện thường xuyên kiểm tra, xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xử lý đối với những trường hợp vi phạm pháp luật về bảo vệ khu vực Di sản thế giới và các quy định tại Quy chế này.

2. Ủy ban nhân dân xã, thị trấn (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã)

a) Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về lâm nghiệp theo quy định tại khoản 3 Điều 102 Luật Lâm nghiệp;

b) Phổ biến, quán triệt cho nhân dân trên địa bàn về Quy chế này và các quy định của pháp luật về bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, bảo vệ môi trường, bảo vệ di sản, bảo tồn đa dạng sinh học, môi trường, cảnh quan, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

c) Quản lý hồ sơ phân định ranh giới rừng Khu vực Di sản thế giới thuộc đường phân định ranh giới rừng nằm trên địa giới hành chính của xã, thị trấn theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 31/2018/TT-BNNPTNT ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn quy định về phân định ranh giới rừng;

d) Chủ trì tổ chức các hoạt động cải thiện sinh kế cho người dân sinh sống trên địa bàn, phối hợp với Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ

Bằng thực hiện việc chia sẻ lợi ích cho cộng đồng từ việc khai thác và phát huy giá trị của Di sản;

đ) Tổ chức kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn, xử lý hoặc đề xuất biện pháp và phối hợp xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật, các hành vi xâm hại hoặc gây ảnh hưởng đến giá trị của Di sản.

Điều 37. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành liên quan

1. Sở Văn hóa và Thể thao

a) Chủ trì, phối hợp Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng và các cơ quan, đơn vị liên quan giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các hoạt động quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị Di sản;

b) Chủ trì, phối hợp với Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng và các cơ quan có liên quan thực hiện việc đề xuất cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép thăm dò, khai quật khảo cổ và các hoạt động nghiên cứu liên quan trong Khu vực Di sản thế giới và vùng đệm Di sản thế giới theo quy định;

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan xác định phạm vi, cắm mốc giới khu vực bảo vệ cho từng điểm di tích lịch sử văn hóa, di tích khảo cổ học, di sản địa chất;

d) Chủ trì, phối hợp với Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng và các cơ quan chức năng tham mưu đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chính sách khuyến khích, huy động các nguồn lực cho công tác bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa trong Khu vực Di sản thế giới;

đ) Chủ trì, phối hợp với Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng thẩm định hoặc tham gia thẩm định các dự án về bảo vệ, phát huy giá trị của di tích lịch sử, văn hóa; phối hợp với các ngành liên quan thẩm định dự án cải tạo, xây dựng các công trình nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích có khả năng ảnh hưởng đến cảnh quan môi trường của các di tích trong Khu vực Di sản thế giới;

e) Chủ trì, phối hợp với Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch nghiên cứu, sưu tầm, kiểm kê, bảo vệ, xếp hạng và phát huy giá trị di tích. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức kiểm kê, phân loại, phê duyệt và công bố danh mục kiểm kê di tích lịch sử - văn hóa trong Khu vực Di sản thế giới;

g) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo tại các di tích đã được xếp hạng và các lễ hội đã được Bộ Văn hóa và Thể thao đưa vào danh mục Di sản Văn hóa phi vật thể Quốc gia liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định trong khu vực Di sản thế giới và vùng đệm Di sản thế giới. Thanh tra,

kiểm tra và xử lý những hành vi xâm hại di sản văn hóa trong Khu vực Di sản thế giới và các hành vi vi phạm liên quan đến hoạt động quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị Di sản;

h) Phối hợp với Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, các ngành liên quan tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc nghiên cứu khoa học về di sản văn hóa trong Khu vực Di sản thế giới của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

2. Sở Du lịch

a) Chủ trì, phối hợp với Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, Ủy ban nhân dân các huyện hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện các hoạt động du lịch trong Khu vực Di sản thế giới và vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới theo đúng quy định của pháp luật về du lịch;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng tuyên truyền, phổ biến pháp luật về du lịch; tham mưu quản lý quy hoạch các khu du lịch, thực hiện công tác quảng bá, xúc tiến du lịch, xây dựng thương hiệu du lịch Phong Nha - Kẻ Bàng theo quy định của pháp luật;

c) Chủ trì tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ về du lịch cho các tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch và dịch vụ du lịch trong Khu vực Di sản thế giới và vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới;

d) Thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền các vi phạm trong hoạt động du lịch, việc chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân trong các hoạt động quản lý, khai thác, đảm bảo an toàn du khách tại các khu du lịch, điểm du lịch theo quy định của pháp luật;

đ) Phối hợp với Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra, giám sát các hoạt động bảo vệ tài nguyên du lịch, bảo vệ môi trường du lịch trong Khu vực Di sản thế giới và vùng đệm Khu vực Di sản thế giới;

e) Trường hợp có phân cấp quản lý nhà nước về du lịch thuộc tỉnh Quảng Bình thì thực hiện theo quy định hiện hành và theo thẩm quyền.

3. Sở Xây dựng

a) Thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với các quy hoạch xây dựng, dự án đầu tư, xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình trong Khu vực Di sản thế giới và vùng đệm Khu vực Di sản thế giới theo quy định của pháp luật;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Ủy ban nhân dân các huyện, các cơ quan liên quan thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm các hoạt động xây dựng trong Khu vực Di sản thế giới, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về hoạt động xây dựng trong Khu vực Di sản thế giới theo quy định. ✓

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các cấp, các ngành có liên quan tham mưu thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án trong vùng đệm Khu vực di sản thế giới; thực hiện kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ môi trường đối với tổ chức, cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong Khu vực Di sản thế giới;

b) Chủ trì và phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo việc quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất; thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm về đất đai trong Khu vực Di sản thế giới theo quy định của pháp luật;

c) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện thường xuyên giám sát môi trường Khu vực Di sản thế giới, đề xuất các biện pháp bảo vệ môi trường Khu vực Di sản thế giới theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và Quy chế này;

d) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý hoạt động khoáng sản, hướng dẫn công tác quan trắc thủy văn, quan trắc môi trường, giám sát môi trường Khu vực Di sản thế giới, vùng đệm Di sản thế giới;

e) Phối hợp, hướng dẫn các địa phương tuyên truyền, nâng cao ý thức, trách nhiệm bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học Khu vực Di sản thế giới đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ tại vùng đệm Khu vực Di sản thế giới theo quy định của pháp luật;

g) Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các cấp xác định, cắm mốc ranh giới các khu vực bảo vệ; hướng dẫn các đơn vị, tổ chức có liên quan trong việc lập và khoanh vùng bảo vệ Khu vực Di sản thế giới.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong lĩnh vực quản lý rừng, bảo vệ rừng, phát triển rừng; phòng cháy, chữa cháy rừng; quản lý lâm sản; gắn công tác bảo vệ rừng với bảo tồn Di sản, bảo vệ môi trường và bảo tồn đa dạng sinh học;

b) Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương xây dựng kế hoạch lồng ghép chương trình xây dựng nông thôn mới với bảo vệ di sản và phát triển du lịch tại các địa phương trong Khu vực Di sản thế giới;

c) Chỉ đạo Kiểm lâm cấp tỉnh hướng dẫn Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng lập và thực hiện phương án phòng cháy, chữa cháy rừng; tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, nghiệp vụ bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, xử lý vi phạm trong lĩnh vực Lâm nghiệp;

d) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan xử lý nghiêm các hành vi thay đổi mục đích sử dụng đất, hạn chế tối đa tác động xấu của quá trình phát triển và đô thị hóa tới Di sản. ✓

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí vốn đầu tư phát triển cho các chương trình, dự án liên quan đến bảo tồn và phát huy giá trị Di sản trong Khu vực Di sản thế giới thuộc nguồn vốn đầu tư công;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư, điều chỉnh các dự án đầu tư có sử dụng đất bằng nguồn vốn ngoài ngân sách trong Khu vực Di sản thế giới (đối với các dự án không thuộc trường hợp thuê môi trường rừng);

c) Thực hiện giám sát, đánh giá hiệu quả đầu tư các dự án được phê duyệt trong Khu vực Di sản thế giới.

7. Sở Tài chính

a) Căn cứ vào khả năng ngân sách, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo phân cấp của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành;

b) Hướng dẫn việc thực hiện các quy định về phí, lệ phí và giá dịch vụ theo đúng quy định của Nhà nước và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

8. Sở Lao động Thương binh và Xã hội:

Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương, đơn vị có liên quan tham mưu đề xuất và tổ chức thực hiện tốt cơ chế chính sách giải quyết các vấn đề an sinh xã hội trong Khu vực Di sản thế giới và vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới.

9. Sở Công Thương

Chủ trì quản lý hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ thương mại phục vụ du lịch trong khu vực Di sản; chỉ đạo, hướng dẫn và xây dựng chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất kinh doanh các mặt hàng thủ công mỹ nghệ làm quà tặng, quà lưu niệm phục vụ khách du lịch mang đặc trưng và chỉ dẫn địa lý của Khu vực Di sản thế giới.

10. Sở Giao thông Vận tải

a) Chủ trì, phối hợp với sở, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan, quản lý nhà nước các dự án đầu tư, các công trình xây dựng có liên quan đến hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy trong Khu vực Di sản theo thẩm quyền. Tổ chức lắp đặt hệ thống an toàn giao thông đường bộ, đường thủy trên các tuyến đường giao thông do Sở quản lý;

b) Phối hợp kiểm tra, thẩm định, cấp phép hoạt động các phương tiện, đơn vị kinh doanh vận chuyển khách du lịch trong Khu vực Di sản theo quy định; hướng dẫn quản lý, sử dụng đường thủy chuyên dùng cho các đơn vị trong Khu vực Di sản thế giới;

c) Quản lý công tác đào tạo, cấp giấy chứng nhận thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa và giấy chứng nhận học luật giao thông đường

thủy nội địa theo quy định cho những người kinh doanh vận chuyển khách du lịch trong Khu vực Di sản.

11. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tấn báo chí, truyền thông, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về Quy chế này;

b) Phối hợp với Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng và các đơn vị có liên quan thực hiện việc tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo tồn và phát huy giá trị Di sản cho mọi tầng lớp nhân dân.

12. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch và các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, giáo dục về giá trị Di sản và nâng cao ý thức giữ gìn, bảo tồn, phát huy giá trị Di sản cho học sinh, sinh viên trong tỉnh; nghiên cứu đưa giáo dục Di sản vào chương trình giáo dục ngoại khóa hàng năm của các cấp học, trường học.

13. Sở Nội vụ

a) Thực hiện chức năng tham mưu UBND tỉnh trong công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật trong khu vực Di sản thế giới và vùng đệm Di sản thế giới;

b) Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao và các cơ quan có liên quan trong việc chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo tại các di tích đã được xếp hạng và các lễ hội đã được Bộ Văn hóa và Thể thao đưa vào danh mục Di sản Văn hóa phi vật thể Quốc gia liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định trong khu vực Di sản thế giới và vùng đệm Di sản thế giới.

14. Sở Ngoại vụ

a) Thực hiện quản lý nhà nước đối với các đoàn đi công tác nước ngoài của lãnh đạo tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương (đoàn ra) về các nội dung quản lý, bảo vệ và hợp tác quốc tế đối với Di sản và các đoàn quốc tế (đoàn vào) đến thăm, làm việc tại Khu vực Di sản thế giới;

b) Phối hợp với Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, chính quyền địa phương, cơ quan chức năng trong việc quản lý các hoạt động hợp tác quốc tế diễn ra tại Khu vực Di sản thế giới; kêu gọi các cá nhân, tổ chức quốc tế hỗ trợ trong việc giới thiệu, quảng bá, bảo tồn và phát huy Di sản thế giới.

15. Sở Y tế

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với việc kiểm tra, kiểm soát dịch bệnh trong Khu vực Di sản thế giới; ✓

b) Phối hợp với Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, chính quyền địa phương, cơ quan chức năng trên địa bàn thực hiện tốt công tác cứu hộ cứu nạn trong Khu vực Di sản thế giới;

c) Quản lý chặt chẽ các hoạt động có liên quan đến đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm trong hoạt động kinh doanh dịch vụ trong Khu vực Di sản thế giới và vùng đệm Di sản thế giới.

16. Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện thực hiện công tác bảo đảm an ninh du lịch, phòng chống cháy nổ, cứu hộ cứu nạn, tệ nạn xã hội, bảo vệ môi trường, cảnh quan, trật tự an toàn giao thông tại các khu du lịch, điểm du lịch trong Khu vực Di sản thế giới và vùng đệm Di sản thế giới;

b) Thông báo các quy định về an ninh trật tự liên quan đến hoạt động du lịch; tuyên truyền nâng cao tinh thần cảnh giác, ý thức trách nhiệm các tầng lớp nhân dân với sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia;

c) Thực hiện quản lý hoạt động của khách nước ngoài đến tham quan và lưu trú trong Khu vực Di sản thế giới;

d) Thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự; phòng cháy chữa cháy, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật. Kiểm tra các cơ sở vui chơi, giải trí và các di tích, khu, điểm du lịch, nhất là các cơ sở có nguy cơ cháy, nổ cao; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm quy định an toàn về phòng cháy chữa cháy; đảm bảo lực lượng, phương tiện thường trực sẵn sàng chữa cháy, cứu hộ cứu nạn kịp thời và hiệu quả.

đ) Chủ trì, hướng dẫn thủ tục đăng ký, quản lý lưu trú, hoạt động của người nước ngoài trong khu vực Di sản (trừ các khu vực biên giới do lực lượng Bộ đội Biên phòng chủ trì); đảm bảo an ninh, an toàn cho các đoàn lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước và các đoàn khách quốc tế đến thăm hoạt động tại khu vực Di sản.

17. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan bảo đảm an ninh, trật tự tại Khu vực Di sản thế giới, khu du lịch, điểm du lịch thuộc khu vực biên giới và vành đai biên giới;

b) Kiểm tra, kiểm soát các hoạt động của người, phương tiện trong Khu vực Di sản thế giới thuộc khu vực biên giới, vành đai biên giới theo quy định của pháp luật; có biện pháp phòng ngừa và ngăn chặn kịp thời những hành vi có nguy cơ ảnh hưởng đến biên giới quốc gia và giá trị của Di sản; cho ý kiến đối với các tổ chức, cá nhân đề nghị được khảo sát, điều tra, thăm dò các hang động có liên quan đến lĩnh vực an ninh, quốc phòng trong khu vực biên giới;

c) Phối hợp với Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng trong việc quản lý, ngăn chặn, xử lý các hành vi xâm hại đến tài nguyên Di

sản và các hoạt động vi phạm pháp luật có liên quan khác trong Khu vực Di sản thế giới trên cơ sở các quy chế, kế hoạch, phương án, chương trình hoạt động đã ký kết thực hiện thuộc khu vực biên giới;

d) Phối hợp với Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, các sở, ngành, địa phương tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy hoạch, bố trí ổn định dân cư trong Khu vực Di sản thế giới và vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới thuộc địa bàn khu vực biên giới, đảm bảo yêu cầu về quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia và bảo vệ giá trị Di sản thế giới.

18. Các sở, ban, ngành có liên quan khác theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền, thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về lĩnh vực có liên quan đến các hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị Di sản trong Khu vực Di sản thế giới và vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới; phối hợp với Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, chính quyền địa phương, các cơ quan chức năng và các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện các hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị Di sản theo quy định của pháp luật.

Điều 38. Trách nhiệm của cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân sinh sống tại vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới và bên trong Khu vực Di sản thế giới

1. Cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân sinh sống tại vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới và trong Khu vực Di sản thế giới có trách nhiệm sau đây:

a) Tham gia các hoạt động bảo vệ Di sản theo quy định của pháp luật;

b) Thông báo kịp thời cho Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn và các cơ quan chức năng khi phát hiện các hành vi xâm hại đến tài nguyên của Di sản, các trường hợp phải cứu hộ, cứu nạn trong Khu vực Di sản thế giới, cung cấp các thông tin liên quan đến di sản trong vùng đệm, các nguy cơ có liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ Di sản;

c) Tạo điều kiện thuận lợi, chấp hành sự huy động về nhân lực, phương tiện, thời gian của cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi xảy ra cháy rừng hoặc khi có tai nạn, thảm họa thiên tai xảy ra trong Khu vực Di sản thế giới;

d) Tuyên truyền, vận động gia đình, người thân chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, bảo vệ môi trường, bảo vệ đa dạng sinh học và bảo vệ giá trị khác của Di sản; khuyến khích việc đóng góp, hiến tặng mẫu vật thiên nhiên, văn hóa cho việc trưng bày, giới thiệu giá trị Di sản thế giới.

2. Trưởng thôn, bản tại các xã, thị trấn vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới có trách nhiệm sau đây:

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Quy chế này và các quy định của pháp luật đến cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân sinh sống trên địa bàn; đưa nội dung tuyên truyền bảo vệ Di sản vào hương ước làng bản;

b) Tích cực hỗ trợ Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn và các cơ quan chức năng trong việc thực hiện công tác quản lý, bảo vệ Di sản.

Điều 39. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân hoạt động trong Khu vực Di sản thế giới và vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới

1. Chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Quy chế này.

2. Thông báo kịp thời cho Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn và các cơ quan chức năng khi phát hiện các hành vi xâm hại đến tài nguyên của Di sản; các trường hợp liên quan đến cứu hộ, cứu nạn trong Khu vực Di sản thế giới và các thông tin khác có liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ Di sản.

3. Chấp hành sự huy động về nhân lực, phương tiện, thời gian của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để tham gia chữa cháy rừng và tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn.

4. Khuyến khích chia sẻ lợi ích thu được từ các hoạt động khai thác giá trị của Di sản cho hoạt động bảo tồn, hỗ trợ cộng đồng dân cư sinh sống trong Khu vực Di sản thế giới và vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới. Các hình thức chia sẻ lợi ích bao gồm:

- a) Ưu tiên sử dụng lao động địa phương, tiếp nhận học việc, dạy nghề;
- b) Hỗ trợ đầu tư, phát triển các mô hình cải thiện sinh kế cho người dân;
- c) Xây dựng, trao tặng các công trình phúc lợi;
- d) Xây dựng, ủng hộ, đóng góp các loại quỹ phúc lợi, quỹ bảo tồn Di sản;
- đ) Thực hiện các hoạt động khác vì lợi ích chung cộng đồng.

Điều 40. Điều khoản thi hành

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan; Giám đốc Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong Khu vực Di sản thế giới và vùng đệm của Khu vực Di sản thế giới căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và các quy định tại Quy chế này có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế trên phạm vi địa bàn, lĩnh vực quản lý.

2. Trường hợp các văn bản pháp luật được viện dẫn trong các quy định tại Quy chế này thay đổi, bổ sung thì thực hiện theo văn bản và nội dung thay đổi, bổ sung đó.

3. Trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện Quy chế, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc thì các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh bằng văn bản gửi về Ban quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

